

Hà Nội, ngày 17 tháng 05 năm 2021

THÔNG BÁO

Căn cứ Quyết định số 5752/QĐ-ĐCT-UBGT ngày 23/02/2021 của Ủy ban Giải thưởng Kovalevskaia đã công nhận Tập thể cán bộ nữ của Viện Hoá học các hợp chất thiên nhiên đạt giải thưởng Kovalevskaia năm 2020. Lãnh đạo Viện Quyết định trích 1 phần kinh phí của giải thưởng trên cho mỗi cán bộ nữ với số tiền **500.000 đồng** (Năm trăm ngàn đồng). Danh sách kèm theo.

Đề nghị Thủ trưởng các đơn vị cử người đại diện xuống phòng Quản lý Tổng hợp để nhận số tiền trên (gặp đ/c Hiền).

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, QLTH, v.2.



Phạm Thị Hồng Minh



DANH SÁCH CHI TIẾT GIẢI THƯỞNG KOVALEVSKAIA

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số tiền	Ký nhận
	1. Phòng Quản lý tổng hợp		3.500.000	
1	Phạm Thị Hồng Minh	28/09/1970	500.000	
2	Phạm Thị Thanh Nga	13/07/1984	500.000	
3	Nguyễn Thị Thủy	15/03/1984	500.000	
4	Tạ Thị Thanh Tuyên	01/06/1983	500.000	
5	Nguyễn Thị Hiền Vân	03/02/1985	500.000	
6	Phùng Thị Thu Hiền	12/08/1982	500.000	
7	Vũ Thị Quỳnh	21/09/1986	500.000	
	2. Phòng Hoá sinh hữu cơ		4.500.000	
8	Đoàn Lan Phương	13/12/1975	500.000	
9	Trần Thị Thu Thủy	27/07/1977	500.000	
10	Trịnh Thị Thu Hương	24/11/1979	500.000	
11	Đặng Thị Phương Ly	14/12/1983	500.000	
12	Đinh Thị Hà	01/04/1990	500.000	
13	Nguyễn Thị Nga	01/05/1990	500.000	
14	Đặng Thị Minh Tuyết	23/03/1995	500.000	
15	Đào Thị Kim Dung	15/07/1995	500.000	
16	Lại Phương Phương Thảo		500.000	
	3. Phòng Sinh học thực nghiệm		2.500.000	
17	Trần Thị Như Hằng	05/09/1969	500.000	
18	Lê Mai Hương	15/12/1958	500.000	
19	Trần Thị Hồng Hà	17/03/1974	500.000	
20	Hoàng Kim Chi	29/05/1986	500.000	
21	Thái Thị Mỹ Hiệp		500.000	
	4. Phòng Hoạt chất sinh học		1.500.000	
22	Trần Thu Hường	18/10/1985	500.000	
23	Vũ Thị Hà	02/10/1984	500.000	
24	Hoàng Thị Ngọc Ánh		500.000	
	5. Phòng Phân tích Hoá học		2.500.000	
25	Đinh Thị Thu Thủy	28/12/1980	500.000	
26	Trần Thị Tuyền	09/04/1984	500.000	
27	Nguyễn Thị Liên	19/05/1992	500.000	
28	Nguyễn Thị Thúy		500.000	
29	Nguyễn Hồng Oanh		500.000	
	6. Phòng Hoá sinh nông nghiệp và tinh dầu		1.000.000	
30	Nguyễn Thị Hồng Vân	07/08/1976	500.000	
31	Cầm Thị Ính	02/03/1977	500.000	
	7. Phòng Công nghệ Khai thác chế biến tài nguyên thiên nhiên		1.000.000	
32	Ngô Kim Chi	15/02/1963	500.000	
33	Đặng Ngọc Phượng	21/05/1986	500.000	

STT	Họ và tên	Năm sinh	Số tiền	Ký nhận
	8. Phòng Hoá dược		1.500.000	
34	Lê Minh Hà	30/07/1974	500.000	
35	Ngô Thị Phương	16/11/1988	500.000	
36	Đỗ Thị Thanh Huyền	21/06/1981	500.000	
	9. Phòng Hoá Môi trường - CTC		1.500.000	
37	Lê Thị Phương Quỳnh	16/01/1976	500.000	
38	Nguyễn Thị Mai Hương	09/09/1986	500.000	
39	Hoàng Thị Thu Hà	04/01/1991	500.000	
	10. Trung tâm Hoá thực vật và Công nghệ Nano y sinh		500.000	
40	Lê Thị Thùy Hương	01/02/1996	500.000	
	11. Trung tâm Nghiên cứu và phát triển các sản phẩm thiên nhiên		1.000.000	
41	Nguyễn Thị Ngọc Phượng	25/06/1987	500.000	
42	Đỗ Thị Thanh Trung	22/01/1989	500.000	
	12. Trung tâm Phát triển công nghệ sạch và Vật liệu		1.000.000	
43	Hoàng Thị Bích	09/01/1983	500.000	
44	Phạm Thị Ngọc Thủy	08/06/1975	500.000	
	Tổng cộng		22.000.000	